

Bản án số: 23/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến
Ông Nguyễn Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh, bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Võ Trọng Trí và các bị cáo khác, do có kháng cáo của bị cáo Võ Trọng Tr và bị hại Huỳnh Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 12 và 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Võ Trọng Tr, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2002 tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2021, đến ngày 23 tháng 4 năm 2021 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

2. Phạm Quốc Đ, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2003 tại Phụng Hiệp, Hậu Giang (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 04 tháng); nơi cư trú: ấp 7, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc V và bà Nguyễn Kiều N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án:

Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

3. Châu Nhật Ph, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2003 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 11 tháng 26 ngày) ; nơi cư trú: Khu vực 4, phường L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Minh P và bà Lâm Thị Tú A; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự (ngày 12/6/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong; ngày 22/9/2020 bị Công an thành phố Ngã Bảy xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi ném gạch, đất, đá, cát hoặc bất cứ vật gì khác vào nhà, phương tiện giao thông, người, đồ vật hoặc tài sản của người khác, đã nộp phạt xong); nhân thân: Ngoài 02 tiền sự trên, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật nào khác; bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2021, đến ngày 13 tháng 5 năm 2021 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Vắng mặt.

4. Lê Thái H, sinh ngày 18 tháng 01 năm 2004 tại thành phố N, tỉnh Hậu Giang (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 09 tháng 11 ngày); nơi cư trú: ấp A, xã Đ, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng C và bà Huỳnh Thị Lệ H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 3 năm 2021, đến ngày 05 tháng 5 năm 2021 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Huỳnh Minh T, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Sơn Phú 2A, xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Trần Văn Đ, Luật sư Văn phòng Luật sư Trần Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Ngọc T; vắng mặt.
2. Huỳnh Duy Th; vắng mặt.
3. Phan Trọng Ph; vắng mặt.
4. Trương Hoàng B; vắng mặt.
5. Nguyễn Ngọc T1; vắng mặt.
6. Lý Chí T2; vắng mặt.
7. Huỳnh Văn H1; vắng mặt.
8. Đỗ Nguyên Đ1; vắng mặt.
9. Nguyễn Trung N; vắng mặt.
10. Nguyễn Duy K; vắng mặt.

11. Đặng Văn T1; có mặt.
12. Đặng Văn T2; có mặt.
13. Nguyễn Văn L; có mặt.
14. Trần Trung N; có mặt.

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020, Phạm Quốc Đ cùng với Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1 và T2 đang uống bia tại quán Đ (thuộc Khu vực 1, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang) thì nhóm người của Đặng Văn T1, Đặng Thanh T2 và Huỳnh Minh T đến ngồi bên cạnh cùng uống bia. Trong lúc uống bia, Đ và T1 nhìn nhau qua lại nên phát sinh mâu thuẫn. Khoảng 30 phút sau, nhóm của Đ rời khỏi quán bia, đi đến quán nước ông T gần đó để uống nước (lúc này tại quán nước, nhóm của Đ gồm có: Phạm Quốc Đ, Võ Trọng Tr, Châu Nhật Ph, Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L, Lê Thái H, Trương Hoàng B và Huỳnh Thái B1), Đ ngồi được một lúc thì về nhà của Lê Hồng A (thuộc Khu vực 1, phường L, thành phố N). Khoảng 10 phút sau, nhóm của T1 gồm T1, T2 và Nguyễn Duy K đến và cầm dao đi qua bàn của nhóm Đ rượt chém nhóm của Đ bỏ chạy tán loạn nhưng không chém được ai nên nhóm của T1 bỏ đi mua thức ăn về nhậu tiếp. Cùng lúc này, H1 gọi điện thoại báo cho Đ biết bị nhóm của T1 rượt chém, Đ tức giận chạy qua hông nhà của A lấy bao hung khí có 03 cây dao tự chế, Đ lấy 01 cây dao dài khoảng 1,5m, Tr chạy về tới chụp lấy 02 cây dao dài khoảng 60cm đi tìm nhóm của T1. Đ đi bộ qua cầu X thì gặp nhóm của T1 đang đứng ở cây xăng, lúc này Ph điều khiển xe mô tô chở Tr cùng H, L và Đ1 chạy đến xông vào rượt đánh nhau với nhóm của T1. Đ cầm dao rượt T1 bỏ chạy về hướng cầu Trắng nhưng không rượt đuổi được nên kêu H dùng xe mô tô chở quay lại cây xăng. Lúc này Tr, Ph và L đang rượt đuổi đánh nhau với T, T2 và K chạy thoát, còn T bị nhóm của Đ rượt chạy ra phía sau cây xăng không còn đường thoát và bị Ph đuổi kịp nhào đến chụp cây dao của T rồi câu cổ khống chế T cho Đ, Tr dùng dao chém nhiều nhất vào vùng đầu, trán, vai, tay trái, tay phải, hông, đùi trái, đầu gối trái và cẳng chân trái gây thương tích cho T. Sau khi gây án, cả nhóm lên xe tẩu thoát, Đ và Tr ném bỏ hung khí xuống sông không thu hồi được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 169/20/TgT ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích của bị hại Huỳnh Minh T như sau: Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa

vết thương phần mềm; đứt gân duỗi ngón III bàn tay trái. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 29%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 12 và 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc Đ, Võ Trọng Tr, Châu Nhật Ph, Lê Thái H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 07/01/2021.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Võ Trọng Tr 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo Tr chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến ngày 23/4/2021.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Châu Nhật Ph 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo Ph chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến ngày 13/5/2021.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lê Thái H 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo H chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/03/2021 đến ngày 05/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, bị hại Huỳnh Minh T có đơn kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm; trả hồ sơ điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo về tội giết người; điều tra xử lý Huỳnh Văn Hồ, Đỗ Nguyên Đáng, Nguyễn Văn Luân, Trần Trung Nghĩa với vai trò đồng phạm.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, bị cáo Võ Trọng Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Huỳnh Minh T và bị cáo Võ Trọng Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, cho rằng: Lời khai của các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa phúc thẩm còn nhiều mâu thuẫn; hành vi của

Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với vai trò đồng phạm, nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra, làm rõ. Do những sai phạm của cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm không thể khắc phục nên đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và giao toàn bộ hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đồng thời cho rằng hành vi của các bị cáo là tấn công quyết liệt vào vùng trọng yếu của bị hại, sau khi chém bị hại xong thì bỏ mặc hậu quả và bỏ đi, căn cứ án lệ số 47/2021 thì hành vi của các bị cáo có dấu hiệu phạm tội “Giết người”. Do đó, đề nghị hủy án sơ thẩm và giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, xem xét hành vi đồng phạm của Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N, đồng thời xem xét trách nhiệm hình sự của các bị cáo về tội “Giết người”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Huỳnh Minh T và bị cáo Võ Trọng Tr có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã có những vi phạm về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cụ thể:

[2.1] Về thủ tục tố tụng:

Thứ nhất: Hành vi của các bị cáo Phạm Quốc Đ, Châu Nhật Ph, Lê Thái H, Võ Trọng Tr cùng các đối tượng Huỳnh Minh T, Đặng Văn T1, Đặng Thanh T2, Nguyễn Văn L, Trần Trung N, Đỗ Nguyên Đ1 và Huỳnh Văn H1 có mối liên kết xuyên chuỗi sự việc trong cùng một vụ án, việc điều tra cùng lúc không ảnh hưởng đến tiến độ điều tra vụ án nên việc tách vụ án là không cần thiết. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tách thành 02 vụ án “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” để điều tra độc lập là không đảm bảo được việc xác định sự thật khách quan, toàn diện của vụ án, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Thứ hai: Trong vụ án có 03 bị cáo Phạm Quốc Đ, Châu Nhật Ph và Lê Thái H đều là người dưới 18 tuổi, nhưng khi xét xử cấp sơ thẩm không đưa đại diện nhà trường nơi các bị cáo học tập và đại diện cơ quan, tổ chức nơi các bị cáo lao động, sinh hoạt vào tham gia tố tụng là vi phạm thủ tục tố tụng quy định

tại Điều 420 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 8 Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 9 Thông tư liên tịch số 06/2018/ TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Thứ ba: Bản án sơ thẩm ghi ngày ban hành bản án là ngày 12 và ngày 15 tháng 11 năm 2021, đồng thời vụ án có 03 bị cáo là người dưới 18 tuổi nhưng phần lý lịch của các bị cáo không ghi nhận đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo bao nhiêu tuổi là không đúng hướng dẫn tại Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Lẽ ra cần xác định ngày ban hành bản án là ngày, tháng, năm tuyên án không phân biệt vụ án được xét xử sơ thẩm kết thúc trong một ngày hay được xét xử sơ thẩm trong nhiều ngày hoặc nghị án kéo dài, đồng thời trong phần lý lịch của các bị cáo dưới 18 tuổi cần phải xác định đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bao nhiêu tuổi, bao nhiêu tháng, bao nhiêu ngày.

Thứ tư: Diễn biến hành vi của các bị cáo tại hiện trường có camera ghi lại và đã được Cơ quan điều tra trích xuất nhưng không được cấp sơ thẩm đưa vào hồ sơ làm chứng cứ của vụ án để xem xét, đánh giá khi xét xử.

Thứ năm: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hung khí các bị cáo sử dụng đều được lấy tại nhà của Lê Hồng A, nhưng cấp sơ thẩm không đưa Lê Hồng A vào tham gia tố tụng để lấy lời khai làm rõ A có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo hay không, vai trò của A như thế nào.

[2.2] Về nội dung vụ án:

Thứ nhất: Lời khai của Nguyễn Văn L tại bút lục số 107 xác định: Cùng đồng bọn tham gia chém T nhưng không có bàn bạc... Những đối tượng tham gia gây thương tích cho T gồm có: Tôi (L), Đ, Ph, Tr, H1, N đều có sử dụng hung khí.

Lời khai của bị cáo Phạm Quốc Đ: Bút lục số 139-140 khai: Cùng L, H1 tấn công T1 bỏ chạy rồi rượt đuổi T1 không được nên cùng L, H1 quay lại vòng xoay thấy Tr, Ph cầm hung khí tấn công T, thấy vậy Đ cầm hung khí cùng L, H1 xông vào. Bút lục số 141-142 khai: Vai trò của bị can là cùng Tr, Ph sử dụng hung khí trực tiếp tấn công chém gây thương tích cho T, còn H1, N, L và khoảng 02 đối tượng cùng nhóm sử dụng hung khí cùng tham gia rượt đuổi chém T1 và T...Hung khí bị can sử dụng là 01 cây thương để trước bụi tre nhà A, nơi đó có nhiều loại hung khí để sẵn, trong đó: Bị can cầm cây thương, Tr cầm 02 cây dao loại dài, Ph lăm (nhặt) hung khí ở hiện trường... L cầm dao tự chế dài, N cầm dao tự chế, H1 cầm dao ngắn. Bút lục số 146 khai: Ngoài ra nhóm bị can còn có đồng bọn là N, L và 02 thanh niên cùng có sử dụng hung khí tham gia hỗn chiến.

Bút lục số 401 (biên bản phiên tòa) khai: Tham gia rượt đuổi chém bị hại còn có: Ph chở Tr qua, H1, L và Đ1 cũng chạy đến xông vào rượt đánh nhau với nhóm của Thuận.

Lời khai của bị cáo Võ Trọng Tr: Bút lục số 153 khai: Ngoài ra còn có các đối tượng khác tham gia như: Nguyễn Văn L, Lê Thái H điều khiển phương tiện chở Đ và L, Trần Trung N có sử dụng dao tự chế tham gia hỗn chiến. Bút lục số 154 khai: Lúc này N điều khiển xe Wave màu trắng chạy đến dừng xe ngang hông cây xăng cầm dao tự chế xông vào cùng nhóm bị can để chém nhóm của T... Sau khi gây án xong N điều khiển xe chở bị can vào Trung tâm y tế

Lời khai của bị cáo Châu Nhật Ph: Bút lục số 162 khai: Cùng lúc đó Đ1, H1, L1 cũng cầm hung khí rượt theo T1, T thấy vậy cầm dao tự chế định hỗ trợ cho T1 nên anh Tr chém trúng tay T, T bỏ chạy vào trong cây xăng. Bút lục số 165-166 khai: Lúc này N chạy xe Wave màu trắng từ hướng cầu P đến dừng xe lại bên hông cây xăng xuống xe chặn đầu T không cho T chạy vòng ra bên hông cây xăng, lúc đó T không còn đường chạy, anh Tr đuổi kịp chém T. Bút lục số 169 khai: Tr đi cùng bị can cầm 02 cây dao tự chế dài khoảng 01m ngồi phía sau cho bị can chở, H1 chở Đ1, H chở Đ cùng chạy qua cây xăng. Bút lục số 172 khai: Đ tức giận chạy vào nhà sau chú A khoảng vài phút ôm lên 01 bao đựng hung khí để trước cửa nhà của chú A, Đ chụp 01 cây dao dài từ khoảng 01m – 1,5m chạy bộ qua cầu mới, tiếp tục tôi lấy xe chở Tr, Tr chụp 02 cây dao chặt mía dài khoảng 01m cầm trên 02 tay lên xe tôi điều khiển, H lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm, L cầm dao tự chế dài giống Đ, H1 cầm 01 cây dao tự chế 50cm, Đ1 cũng cầm 01 cây dao tự chế cùng nhau chạy qua cầu mới, tới vòng xoay thì gặp nhóm T1 bị tôi cùng nhóm đồng bọn dùng hung khí rượt chạy tán loạn... Sau đó L, H1, Đ1, H và khoảng 02 đối tượng không nhớ mặt chạy thẳng vào đều có sử dụng hung khí trên tay tấn công về hướng T, còn có chém T hay không bị can không rõ.

Lời khai của bị cáo Lê Thái H: Bút lục số 177 khai: Bị can thực hiện hành vi phạm tội cùng với Đ, Tr, Ph, L và anh N. Bút lục số 179 khai: Bị can điện thoại cho bị can Đ nói là T1 kiếm chém anh và đồng thời chạy về nhà chú A, tại đây bị can nói sự việc cho Đ biết... Khi nghe xong Đ chụp hung khí dao tự chế để sẵn ở trước nhà chú A chạy bộ qua cầu X, thấy vậy bị can chạy xe chở L cầm hung khí ngồi sau chạy theo hỗ trợ Đ. Bút lục số 180 khai: Bị can cùng với bị can Đ, Tr, Ph, L và anh N tham gia chém gây thương tích cho T, còn cụ thể ai chém như thế nào bị can không rõ... Thấy N điều khiển xe mô tô Wave màu trắng cầm dao tự chế chạy lại cây xăng cùng nhóm Đ xông vào rượt chém T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Trung N khai nhận: N nhìn thấy nhóm của Đ chạy qua cầu, biết được nhóm của Đ đi đánh nhau nên chạy qua nhà A lấy hung khí là dao tự chế chạy theo hỗ trợ Đ, khi đến cây xăng sử dụng hung khí là dao tự chế rượt đuổi T tại cây xăng, N chạy phía bên ngoài hàng rào, T bị N rượt

chạy bên trong, khi đi vòng qua vào bên trong thì T đã bị nhóm của Đ chém. Nguyễn Văn L khai nhận: Khi hay tin Đ tìm nhóm của T1 để đánh nhau, L chạy đến nhà A lấy hung khí tham gia hỗ trợ Đ đánh nhóm người của T1, đồng thời cùng Đ tham gia rượt đuổi để chém T1 rồi quay lại nhằm mục đích rượt chém bị hại.

Lời khai trên của các bị cáo là hoàn toàn trùng khớp, có căn cứ xác định các đối tượng Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N đã tiếp nhận ý chí và thống nhất ý chí với bị cáo Đ trong việc cùng nhau tấn công nhóm của bị hại. Tuy các đối tượng Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, nhưng với việc sử dụng hung khí cùng tấn công nhóm người của bị hại, trong đó: Trần Trung N tham gia tấn công, chặn đầu bị hại trong quá trình bị hại bỏ chạy, làm cho bị hại không còn đường chạy thoát, tạo điều kiện cho Đ, Tr và Ph chém gây thương tích cho bị hại; các đối tượng Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1 và Nguyễn Văn L cùng sử dụng hung khí tham gia rượt đuổi nhóm của bị hại, tạo động lực về tinh thần cho Đ, Tr và Ph chém gây thương tích cho bị hại đã có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với vai trò đồng phạm giúp sức. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ hành vi, vai trò của các đối tượng Huỳnh Văn H1, Đỗ Nguyên Đ1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các đối tượng này mà cho rằng các đối tượng này không trực tiếp gây thương tích cho bị hại để xác định không phạm tội là chưa đánh giá đúng vai trò đồng phạm mà các đối tượng này đã thực hiện.

Thứ hai: Hành vi của các bị cáo chém vào vùng đỉnh đầu của bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, nhưng cấp sơ thẩm chưa làm rõ điều kiện ánh sáng, thời gian, không gian và địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như ý thức chủ quan của các bị cáo để xác định việc bị hại bị chém vào vùng trọng yếu có nằm trong chủ đích của các bị cáo không, để có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Giết người” hay tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy với những sai phạm và thiếu sót của cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm không thể khắc phục. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Minh T và thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa; hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung. Đối với kháng cáo của bị cáo Võ Trọng Tr, Hội đồng xét xử chưa xem xét.

[4] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm hủy bản án để điều tra, xét xử lại nên chưa ai phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Minh T. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 12 và 15 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Căn cứ vào các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Quốc Đ kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/02/2022) cho đến ngày Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thụ lý lại vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chưa ai phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS TP Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng